

11. KINH KEVADDHA (KIÊN CỐ) (*Kevaddha Sutta*)¹

481. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở tại Nālandā, trong vườn xoài Pāvārika.² Lúc bấy giờ, cư sĩ trẻ tuổi Kevaddha đến tại chỗ Thế Tôn, đánh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, cư sĩ trẻ tuổi Kevaddha bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, Nālandā này có uy tín và phồn thịnh, nhân dân đông đúc và tín kính Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, lành thay nếu Thế Tôn chỉ giáo cho một Tỷ-kheo hiện Thượng nhân pháp, thần thông biến hóa! Nhờ vậy, Nālandā này sẽ được nhiều người tín kính Thế Tôn hơn nữa.

Được nghe nói vậy, Thế Tôn nói với cư sĩ trẻ tuổi Kevaddha:

– Kevaddha, Ta không dạy cho các Tỷ-kheo pháp này: “Này các Tỷ-kheo, các người hãy hiện Thượng nhân pháp, thần thông biến hóa cho các cư sĩ áo trắng.”

482. Lần thứ hai, cư sĩ trẻ tuổi Kevaddha bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, con không muốn phiền nhiễu Thế Tôn, con chỉ nói: “Bạch Thế Tôn, Nālandā này có uy tín và phồn thịnh, nhân dân đông đúc và tín kính Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, lành thay nếu Thế Tôn chỉ giáo cho một Tỷ-kheo hiện Thượng nhân pháp, thần thông biến hóa! Nhờ vậy, Nālandā này sẽ được nhiều người tín kính Thế Tôn hơn nữa.”

Lần thứ hai, Thế Tôn nói với cư sĩ trẻ tuổi Kevaddha:

– Này Kevaddha, Ta không dạy cho các Tỷ-kheo pháp này: “Này các Tỷ-kheo, các người hãy hiện Thượng nhân pháp, thần thông biến hóa cho các cư sĩ áo trắng.”

Lần thứ ba, cư sĩ trẻ tuổi Kevaddha bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, con không muốn phiền nhiễu Thế Tôn, con chỉ nói: “Bạch Thế Tôn, Nālandā này có uy tín và phồn thịnh, nhân dân đông đúc và tín kính Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, lành thay nếu Thế Tôn chỉ giáo cho một Tỷ-kheo hiện

¹ Tên kinh này còn được viết là *Kevaṭṭa Sutta*. Xem D. I. 47, 87, 111, 127, 150, 159, 161, 178, 204, 211, 224, 235; M. I. 175, 220, 256, 271, 339, 353, 400, 513; II. 29, 157, 214; III. 1, 29; S. IV. 103, 110, 177; A. I. 113; II. 16, 39, 153, 205; III. 93, 161; V. 201, 347. Kinh tương đương trong bộ *Trường A-hàm kinh* là *Kiên Cố kinh* 堅固經 (T.01. 0001.24. 0101b14).

² Pāvārikambavana: Vườn xoài (*ambavana*) của ông Pāvārika. Về sau, Trường Đại học Nālandā nổi tiếng được kiến tạo trên vùng đất này.

Thượng nhân pháp, thần thông biến hóa! Nhờ vậy, Nālandā này sẽ được nhiều người tín kính Thế Tôn hơn nữa.”

483. – Nay Kevaddha, có ba pháp thần thông này Ta đã tự mình giác ngộ và tuyên thuyết. Thế nào là ba? Tức là Biến hóa thần thông, Tha tâm thần thông, Giáo hóa thần thông.³

484. Nay Kevaddha, thế nào là Biến hóa thần thông? Nay Kevaddha, ở đời, có Tỷ-kheo chứng được các thần thông: Một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình, đi ngang qua vách, qua tường, qua núi như đi ngang qua hư không; độn thổ trôi lên, ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như đi trên đất liền; ngồi kiết-già ngang qua hư không như con chim; với hai bàn tay, chạm rờ mặt trời và mặt trăng, những vật có đại oai lực, đại oai thần như vậy; có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên. Có người tín thành thấy Tỷ-kheo ấy chứng hiện các thần thông: Một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình, đi ngang qua vách, qua tường, qua núi như đi ngang qua hư không; độn thổ trôi lên, ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như đi trên đất liền; ngồi kiết-già ngang qua hư không như con chim; với hai bàn tay, chạm rờ mặt trời và mặt trăng, những vật có đại oai lực, đại oai thần như vậy; có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên.

Người có lòng tín thành ấy nói với một người không có lòng tín thành: “Này Tôn giả, thật vi diệu thay! Này Tôn giả, thật hy hữu thay, đại thần thông, đại oai đức của vị Sa-môn! Chính tôi đã thấy vị Tỷ-kheo chứng các thần thông: “Một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân... có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên.” Người không có lòng tín thành có thể nói với người có lòng tín thành: “Này Tôn giả, có một chú thuật gọi là Gandhāra, nhờ chú thuật này, Tỷ-kheo một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân... có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên.” Nay Kevaddha, người nghĩ thế nào, người không có lòng tín thành có thể nói với người có lòng tín thành như vậy không?

– Bạch Thế Tôn, có thể nói như vậy.

– Nay Kevaddha, chính vì Ta thấy sự nguy hiểm trong sự Biến hóa thần thông mà Ta nhàm chán, hổ thẹn, ghê sợ Biến hóa thần thông.

485. Nay Kevaddha, thế nào là Tha tâm thần thông? Nay Kevaddha, ở đời, có Tỷ-kheo nói lên tâm, nói lên tâm sở, nói lên sự suy tâm, nói lên sự suy tư của các loài hữu tình khác, của các người khác: “Như vậy là ý của người, thế này là ý của người, như vậy là tâm của người.” Có người có lòng tín thành thấy Tỷ-kheo nói lên tâm, nói lên tâm sở, nói lên sự suy tâm và nói lên sự suy tư của các loài hữu tình khác, của các người khác: “Như vậy là ý của người, thế này là ý của người, như vậy là tâm của người.”

Người có lòng tín thành ấy nói với một người không có lòng tín thành:

³ Xem giải thích chi tiết trong *Kinh Sangārava* (A. I. 168-73).

“Này Tôn giả, thật vi diệu thay! Này Tôn giả, thật hy hữu thay đại thần thông, đại oai đức của vị Sa-môn! Chính tôi đã thấy Tỷ-kheo nói lên tâm, nói lên tâm sở, nói lên sự suy tầm và nói lên sự suy tư của các loài hữu tình khác, của các người khác: ‘Như vậy là ý của người, thế này là ý của người, như vậy là tâm của người.’” Người không có lòng tín thành có thể nói với người có lòng tín thành: “Này Tôn giả, có một chú thuật gọi là Maṇikā, nhờ chú thuật này, Tỷ-kheo nói lên tâm, nói lên tâm sở, nói lên sự suy tầm và nói lên sự suy tư của các loài hữu tình khác, của các người khác: “Như vậy là ý của người, thế này là ý của người, như vậy là tâm của người.” Này Kevaddha, người nghĩ thế nào, người không có lòng tín thành có thể nói với người có lòng tín thành như vậy không?

– Bạch Thế Tôn, có thể nói như vậy.

– Này Kevaddha, chính Ta thấy sự nguy hiểm trong Tha tâm thần thông mà Ta nhàm chán, hổ thẹn, ghê sợ Tha tâm thần thông.

486. Này Kevaddha, thế nào là Giáo hóa thần thông? Ở đời, có Tỷ-kheo giáo hóa như sau: “Hãy suy tư như thế này, chớ có suy tư như thế kia; hãy tác ý như thế này, chớ có tác ý như thế kia; hãy từ bỏ điều này, hãy chứng đạt và an trú điều kia.”

Này Kevaddha, như vậy gọi là Giáo hóa thần thông.

Này Kevaddha, nay ở đời, đức Như Lai xuất hiện là bậc A-la-hán, Chánh Biến Tri... (xem *Kinh Sa-môn quả*, đoạn 190-212).

Khi quán tự thân đã xả ly năm triền cái ấy, hân hoan sanh; do hân hoan nên hỷ sanh; do tâm hoan hỷ, thân được khinh an; do thân khinh an, lạc thọ sanh; do lạc thọ, tâm được định tĩnh.

Vị Tỷ-kheo ly dục, ly ác, bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm với tứ. Tỷ-kheo thấm nhuần, tắm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân mình với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không có hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần.

Này Kevaddha, như một người hầu tắm lão luyện hay đệ tử người hầu tắm, sau khi rắc bột tắm trong thau bằng đồng, liền nhồi bột ấy với nước, cục bột tắm ấy được thấm nhuần nước ướt, nhào trộn với nước ướt, thấm ướt cả trong lẫn ngoài với nước nhưng không chảy thành giọt. Cũng vậy, này Kevaddha, Tỷ-kheo thấm nhuần, tắm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân hình với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không có hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần. Này Kevaddha, như vậy gọi là Giáo hóa thần thông... Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... chứng và trú Thiền thứ tư... (xem *Kinh Sa-môn quả*, đoạn 228-232, trừ câu kết của mỗi phần). Này Kevaddha, như vậy gọi là Giáo hóa thần thông.

Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, vị Tỷ-kheo dần tâm, hướng tâm đến chánh trí, chánh kiến. Vị ấy biết: “Thân này của ta là sắc pháp, do

bốn đại hợp thành, do cha mẹ sanh, nhờ cơm cháo nuôi dưỡng, vô thường, biến hoại, phần toái, đoạn tuyệt, hoại diệt; trong thân ấy, thức ta lại nương tựa và bị trôi buộc.” Nay Kevaddha, như vậy gọi là Giáo hóa thần thông... sau đời hiện tại, không có đời sống nào khác nữa... (xem *Kinh Sa-môn quả*, đoạn 235-249, trừ câu kết của mỗi phần). Nay Kevaddha, như vậy gọi là Giáo hóa thần thông. Nay Kevaddha, ba pháp thần thông này, Ta đã tự mình giác ngộ và tuyên thuyết.

487. Nay Kevaddha, thuở xưa, trong chúng Tỷ-kheo này, có một vị khởi lên nghi vấn như sau: “Bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

488. Nay Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy nhập định, và trong định tâm, con đường đưa đến thiên giới hiện ra.

Nay Kevaddha, lúc bấy giờ, vị Tỷ-kheo ấy đi đến bốn Thiên Vương; khi đến xong, liền nói với bốn Thiên Vương: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Nay Kevaddha, được nghe nói vậy bốn Thiên Vương nói với vị Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.” Nay Tỷ-kheo, có bốn vị Đại Thiên Vương ưu thế hơn và thù thắng hơn chúng tôi. Những vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.

489. Nay Kevaddha, vị Tỷ-kheo đi đến bốn vị Đại Thiên Vương; khi đến xong, liền hỏi bốn vị Đại Thiên Vương: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Nay Kevaddha, được nghe nói vậy, cả bốn vị Đại Thiên Vương nói với vị Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Nay Tỷ-kheo, có vị trời Ba Mươi Ba ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Những vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

490. Nay Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến các vị trời Ba Mươi Ba; khi đến xong, liền hỏi các vị trời Ba Mươi Ba: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Nay Kevaddha, được nghe nói vậy, các vị trời Ba Mươi Ba nói với vị Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Nay Tỷ-kheo, có vị Đế-thích Thiên tên là Sakka ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

491. Nay Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến vị Đế-thích Thiên tên là Sakka; khi đến xong, liền hỏi vị Đế-thích Thiên tên là Sakka: “Này Hiền giả, bốn đại

chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, vị Đế-thích Thiên tên là Sakka nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có chư thiên tên là Yāmā (Dạ-ma) ưu thế hơn, thù thắng hơn tôi. Các vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến chư thiên tên là Yāmā; khi đến xong, liền hỏi chư thiên Yāmā: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, chư thiên Yāmā nói với Tỷ-kheo: “Chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có thiên tử tên là Suyāma ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến thiên tử Suyāma; sau khi đến, liền hỏi thiên tử Suyāma: “Này Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, thiên tử Suyāma nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, tôi không được biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có chư thiên tên là Tusitā ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Các vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến chư thiên Tusitā (Đâu-suất); khi đến xong, liền hỏi chư thiên Tusitā: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, chư thiên Tusitā nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có thiên tử tên là Santusitā ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến thiên tử Santusitā; khi đến xong, liền hỏi thiên tử Santusitā: “Này Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, thiên tử Santusitā nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có chư thiên

tên là Nimmānaratī (Hóa Lạc) ưu thế hơn, thù thắng hơn tôi. Những vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến chư thiên Nimmānaratī; khi đến xong, liền hỏi chư thiên Nimmānaratī: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, chư thiên Nimmānaratī nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo có thiên tử tên là Sunimmita ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến thiên tử Sunimmita; khi đến xong, liền hỏi thiên tử Sunimmita: “Này Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, thiên tử Sunimmita nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có chư thiên gọi là Paranimmita Vāsavattī (Tha Hóa Tự Tại) ưu thế hơn, thù thắng hơn tôi. Những vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến chư thiên Paranimmita Vāsavattī; khi đến xong, liền hỏi chư thiên Paranimmita Vāsavattī: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, chư thiên Paranimmita Vāsavattī nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có thiên tử tên là Vāsavatti ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

492. Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến thiên tử Vāsavatti; khi đến xong, liền hỏi thiên tử Vāsavatti: “Này Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Này Kevaddha, được nghe nói vậy, thiên tử Vāsavatti nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có chư thiên gọi là Brahmakāyikā ưu thế hơn, thù thắng hơn tôi. Những vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

493. Nay Kevaddha, lúc bấy giờ, vị Tỷ-kheo ấy nhập định, và trong định tâm, con đường đưa đến Phạm thiên giới hiện ra.

Nay Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy đi đến chư thiên Brahmakāyikā; khi đến xong, liền hỏi chư thiên Brahmakāyikā: “Này các Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Nay Kevaddha, được nghe nói vậy, chư thiên Brahmakāyikā nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, chúng tôi không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn. Này Tỷ-kheo, có vị Phạm thiên, Đại Phạm thiên, đấng Toàn năng, Tối thắng, Biến nhãn, Thượng tôn, Thượng đế, Sáng tạo chủ, Hóa sanh chủ, Đại tôn, Chúa tể mọi định mạng, đấng Tự tại, Tổ phụ các chúng sanh đã và sẽ sanh. Vị này ưu thế hơn, thù thắng hơn chúng tôi. Vị này có thể biết bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.”

– Này Hiền giả, hiện nay Đại Phạm thiên ấy ở đâu?

– Này Tỷ-kheo, chúng tôi không biết Phạm thiên ở đâu, vì sao có Phạm thiên và Phạm thiên từ đâu đến. Nhưng này Tỷ-kheo, khi nào triệu tướng hiện, khi nào ánh sáng sanh, khi nào hào quang hiển bày, thời Phạm thiên xuất hiện. Ánh sáng sanh, hào quang hiển bày là tướng Phạm thiên xuất hiện, từ trước là như vậy.

494. Nay Kevaddha, không bao lâu, Đại Phạm thiên xuất hiện. Lúc bấy giờ, nay Kevaddha, Tỷ-kheo ấy đến Đại Phạm thiên; khi đến xong, liền hỏi Đại Phạm thiên: “Này Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

Nay Kevaddha, được nghe nói vậy, Đại Phạm thiên nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, ta là Phạm thiên, Đại Phạm thiên, đấng Toàn năng, Tối thắng, Biến nhãn, Thượng tôn, Thượng đế, Sáng tạo chủ, Hóa sanh chủ, Đại tôn, Chúa tể mọi định mạng, đấng Tự tại, Tổ phụ các chúng sanh đã và sẽ sanh.”

Nay Kevaddha, lần thứ hai Tỷ-kheo ấy nói với Phạm thiên: “Này Hiền giả, tôi không hỏi: ‘Ngài có phải là Phạm thiên, Đại Phạm thiên, đấng Toàn năng, Tối thắng, Biến nhãn, Thượng tôn, Thượng đế, Sáng tạo chủ, Hóa sanh chủ, Đại tôn, Chúa tể mọi định mạng, đấng Tự tại, Tổ phụ các chúng sanh đã và sẽ sanh.’”
Nay Hiền giả, tôi hỏi: ‘Này Hiền giả, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?’”

Nay Kevaddha, lần thứ hai, Đại Phạm thiên ấy nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, ta là Phạm thiên, Đại Phạm thiên, đấng Toàn năng, Tối thắng, Biến nhãn, Thượng tôn, Thượng đế, Sáng tạo chủ, Hóa sanh chủ, Đại tôn, Chúa tể mọi định mạng, đấng Tự tại, Tổ phụ các chúng sanh đã và sẽ sanh.”

Nay Kevaddha, lần thứ ba, Tỷ-kheo ấy nói với Phạm thiên: “Này Hiền giả, tôi không hỏi: ‘Ngài có phải là Phạm thiên, Đại Phạm thiên, đấng Toàn năng, Tối thắng, Biến nhãn, Thượng tôn, Thượng đế, Sáng tạo chủ, Hóa sanh chủ, Đại tôn, Chúa tể mọi định mạng, đấng Tự tại, Tổ phụ các chúng sanh đã và sẽ sanh.’”

Này Hiền giả, tôi hỏi: ‘Này Hiền giả, bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?’”

495. Này Kevaddha, khi bấy giờ, Đại Phạm thiên cầm tay Tỷ-kheo ấy, kéo ra một bên rồi nói với Tỷ-kheo: “Này Tỷ-kheo, chư thiên Brahmakāyikā biết rằng không có gì Phạm thiên không biết, không có gì Phạm thiên không thấy, không có gì Phạm thiên không hiểu, không có gì Phạm thiên không chứng. Do vậy, trước mặt họ, ta không trả lời: ‘Này Tỷ-kheo, ta không được biết bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn.’ Do vậy, này Tỷ-kheo, người đã làm sai, người đã lầm lẫn khi người bỏ qua Thế Tôn, hướng đến người khác để trả lời câu hỏi ấy. Này Tỷ-kheo, người hãy đi đến Thế Tôn hỏi câu hỏi ấy, và hãy thọ trì những gì Thế Tôn trả lời.”

496. Này Kevaddha, vị Tỷ-kheo ấy, như nhà đại lực sĩ duỗi ra cánh tay đã co lại, hay co lại cánh tay đã duỗi ra, biến mất ở Phạm thiên giới và hiện ra trước mặt Ta. Này Kevaddha, Tỷ-kheo ấy đánh lễ Ta và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, này Kevaddha, Tỷ-kheo ấy nói với Ta: “Bạch Thế Tôn, bốn đại chủng này – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

497. Này Kevaddha, được nghe nói vậy, Ta nói với Tỷ-kheo ấy: “Này Tỷ-kheo, thuở xưa, các hải thương khi đi thuyền vượt biển thường đem theo con chim có thể thấy bờ. Khi chiếc thuyền vượt biển quá xa không trông thấy bờ, các nhà hải thương liền thả con chim có thể thấy bờ, con chim bay về phía Đông, bay về phía Nam, bay về phía Tây, bay về phía Bắc, bay lên trên, bay về các hướng trung gian. Nếu con chim thấy bờ xung quanh, con chim liền bay đến bờ ấy; nếu con chim không thấy bờ xung quanh, con chim bay trở về thuyền.” Cũng vậy, này Tỷ-kheo, người đã tìm cho đến Phạm thiên giới mà không gặp được câu trả lời cho câu hỏi ấy, nên nay trở về với Ta. Này Tỷ-kheo, câu hỏi không nên hỏi như sau: “Bạch Thế Tôn, bốn đại chủng ấy – địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại – đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?”

498. Này Tỷ-kheo, câu hỏi phải nói như sau:

“Chỗ nào mà địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại, dài, ngắn, tế, thô, tịnh, bất tịnh không có chân đứng? Chỗ nào cả danh và sắc tiêu diệt hoàn toàn?”

499. Và đây là câu trả lời cho câu hỏi này:

“Thức là không thể thấy, vô biên, biến thông hết thấy xứ. Ở đây, địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại không có chân đứng.

Ở đây, cũng vậy, dài, ngắn, tế, thô, tịnh và bất tịnh.

Ở đây, danh và sắc tiêu diệt hoàn toàn.

Khi thức diệt, ở đây, mọi thứ đều diệt tận.”

500. Thế Tôn thuyết như vậy, Kevaddha, cư sĩ trẻ tuổi, hoan hỷ tín thọ lời dạy của Thế Tôn.